

Đánh thức tiềm năng kinh tế biển ĐBSCL

* GIA BẢO- MINH HUYỀN

Bài 1: Lợi thế biển, đảo...

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có chiều dài bờ biển 700km, vùng đặc quyền kinh tế biển và thềm lục địa rộng 360.000 km² giàu tiềm năng để phát triển kinh tế biển. Các nhà kinh tế, nhà khoa học cho rằng, ĐBSCL có đóng góp rất lớn vào sự phát triển của đất nước, các sản phẩm nông nghiệp của vùng đều là sản phẩm xuất khẩu chủ lực của quốc gia. Tuy nhiên, nếu đánh thức được tiềm năng kinh tế biển và có hướng đi bài bản thì ĐBSCL sẽ trở thành một cực phát triển quan trọng của cả nước.

Là một trong những đồng bằng rộng lớn ở Đông Nam Á và thế giới; ĐBSCL có vai trò quan trọng trong chiến lược an ninh lương thực quốc gia. Chiếm hơn 21,8% chiều dài bờ biển cả nước, với vùng biển chủ quyền rộng rất thuận lợi cho ĐBSCL phát triển nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản, khai thác nguồn tài nguyên phong phú dưới lòng biển.

Thế mạnh nuôi trồng thủy sản

Các địa phương ven biển đều có định hướng quy hoạch phát triển nuôi trồng, đầu tư cảng, nâng chất lượng phương tiện đánh bắt và khai thác nguồn tài nguyên biển hiệu quả. Hiện mặt hàng thủy sản của Việt Nam đã có mặt ở 164 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới với nhiều loài thủy hải sản có giá trị kinh tế, giá trị dinh dưỡng cao. Và ĐBSCL có vị thế quan trọng khi cung cấp khoảng 52% sản lượng thủy sản đánh bắt và gần 67% sản lượng nuôi trồng; đồng thời chiếm 65% giá trị kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả nước hằng năm. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Vũ Văn Tám, khẳng định: ĐBSCL có ưu thế, tiềm năng phát triển thủy sản. Với các sản phẩm chủ lực tôm, cá tra, nhuyễn thể... Thời gian qua, dù còn nhiều khó khăn về hạ tầng, nhưng các doanh nghiệp, địa phương và nông dân đã phát huy được tiềm năng, thế mạnh của vùng. Ông Nguyễn Thanh Tùng, Viện trưởng Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản (Tổng cục Thủy sản) cho rằng, hơn 20 năm đổi mới từ một nghề cá lạc hậu, đến nay ngành thủy sản Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc và luôn ở tốp đầu các mặt hàng xuất khẩu của quốc gia và tốp 10 quốc gia xuất khẩu thủy sản hàng đầu thế giới...



Cảng Nam Du (Kiên Giang). Ảnh: THU HÀ

Với lợi thế 3 mặt giáp biển, tỉnh Cà Mau hội tụ đủ điều kiện phát triển thủy sản trên cả 3 lĩnh vực: nuôi trồng, khai thác, chế biến. Bờ biển dài 254km, giáp cả biển Đông và biển Tây, trong cơ cấu kinh tế, ngành thủy sản chiếm gần 32% tổng sản phẩm của tỉnh. Trong đó, nuôi trồng thủy sản (NTTS) chiếm gần 73% cơ cấu ngành thủy sản, đối tượng chính là con tôm (chiếm 41% diện tích cả nước và 46% diện tích vùng ĐBSCL). Năm 2011, kim ngạch xuất khẩu của con tôm đạt 871 triệu USD, chiếm tỷ trọng 36% giá trị xuất khẩu tôm cả nước, tính đến giữa tháng 12-2012 đạt 789 triệu USD. Theo Sở NN&PTNT tỉnh Cà Mau, diện tích NTTS toàn tỉnh khoảng 296.576ha, tốc độ tăng bình quân 1,54%/năm. Theo định hướng phát triển của tỉnh đến năm 2020, diện tích NTTS ổn định 296.000ha; sản lượng NTTS đến năm 2015 đạt 320.000 tấn (tôm nước lợ 170.000 tấn), tăng trưởng sản lượng bình quân giai đoạn 2011- 2015 là 6,58%/năm. Với lợi thế này, Cà Mau được xem là vựa tôm quốc gia.

Có đường bờ biển dài 65km chạy dọc theo 3 huyện: Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, kinh tế biển tỉnh Bến Tre cũng phát triển khá thuận lợi. Với hơn 50.000ha diện tích tiềm năng NTTS, tỉnh đã khai thác 43.500ha nuôi tôm sú, tôm thẻ và nhuyễn thể,... tổng sản lượng bình quân 200.000 tấn/năm. Ông Cao Văn Viết, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Bến Tre, cho biết: "Bến Tre có lợi thế về nguồn nguyên liệu thủy sản sạch, hiện con nghêu của tỉnh được nhiều nước trên thế giới ưa chuộng, sản lượng nghêu chế biến xuất khẩu đạt 3.000-4.000 tấn/năm. Tỉnh có 10 hợp tác xã (HTX) thủy sản với 16.413 hộ xã viên và 35 tập đoàn nuôi nghêu tập trung ở 3 huyện biển, đây là một trong những thế mạnh của tỉnh trong phát triển kinh tế biển". Theo ông Viết, giai đoạn 2006-2011, tốc độ tăng trưởng của ngành thủy sản trên 21,4%/năm, chiếm 19,22% tổng giá trị sản xuất của toàn tỉnh.

Mô hình thành công từ con nghêu của tỉnh Bến Tre là HTX Đồng Tâm, xã Thừa Đức, huyện Bình Đại. Ông Trần Văn Kiển, Chủ nhiệm HTX, nói: "Thành lập từ năm 2002, HTX hiện quản lý 700ha mặt nước, vừa khai thác nghêu giống, vừa nuôi nghêu thương phẩm, sản lượng đạt khoảng 1.000 tấn/năm. HTX đã đạt chứng nhận MSC (Hội đồng quản lý Biển quốc tế công nhận từ năm 2007). Ban đầu thành lập rất khó khăn, nhưng từ năm 2003 đến nay, HTX dần ổn định, với khoảng 2.500 hộ xã viên, thu nhập bình quân 2 triệu đồng/tháng/hộ. HTX giải quyết việc làm cho 500 lao động thường xuyên và 2.000 lao động gián tiếp". Năm 2012, doanh thu của HTX Đồng Tâm đạt khoảng 40 tỉ đồng. Theo ông Kiển, HTX đang chuẩn bị đầu tư nhà máy sơ chế để nâng cao giá trị nghêu thương phẩm...

Đẩy mạnh khai thác biển

Có thể nói, từ một nghề cá lạc hậu, đến nay, các tỉnh ven biển ĐBSCL đều có tiến bộ vượt bậc về NTTS, chinh phục biển khơi. Dù chưa đạt đến trình độ cao, nhưng các địa phương đều có kế hoạch tiến ra biển. Cà Mau có ngư trường khai thác trên 80.000km², sản lượng hàng năm trên dưới 150.000 tấn chủ yếu là tôm, cá, mực và hải sản khác. Với đội tàu 4.796 chiếc, công suất 444.870 CV, trong đó hơn 31% lượng tàu có công suất từ 90 CV trở lên có khả năng khai thác xa bờ. Theo định hướng phát triển của tỉnh Cà Mau, đến năm 2015, sản lượng khai thác xa bờ đạt 130.000 tấn và ổn định tới năm 2020; trong đó hơn 69% là khai thác xa bờ.

**Tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp
hành Trung ương Đảng (khóa X)**

Tỉnh Kiên Giang có ngư trường khai thác lớn thứ 2 vùng ĐBSCL sau Cà Mau, với 200km bờ biển và 143 hòn đảo lớn nhỏ nằm rải rác khắp các vùng biển, ngư trường rộng 63.290km². Ngoài tận dụng lợi thế biển, đảo phát triển nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao, tỉnh có 12.365 chiếc tàu khai thác thủy hải sản, trong đó 3.602 chiếc tham gia đánh bắt xa bờ. Ông Trần Chí Viễn, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Kiên Giang, cho biết: "Năm 2012, sản lượng khai thác thủy sản khoảng 421.201 tấn, cao nhất cả nước và chiếm 76,7% tổng sản lượng thủy sản toàn tỉnh. Sản phẩm khai thác được cung ứng cho nhà máy chế biến xuất khẩu, tiêu thụ nội địa

và chế biến thức ăn gia súc. Đây là nghề giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động, đội tàu khai thác xa bờ tăng còn góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo quốc gia phía biển Tây Tổ quốc". Hiện Kiên Giang có 23 nhà máy chế biến thủy sản nằm tập trung ở các cảng cá (4 cảng cá chính: Tắc Cậu, An Thới, Nam Du, Thổ Châu); cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thuyền cũng được quan tâm đầu tư, đáp ứng yêu cầu của ngư dân đánh bắt thủy hải sản. Bên cạnh đó, lượng tàu dịch vụ tham gia khai thác thủy sản của tỉnh từ 192 chiếc của năm 2002 hiện nay tăng lên 255 chiếc làm "cầu nối" giữa bờ và tàu ngoài khơi, vừa cung cấp vật tư, vừa vận chuyển sản phẩm khai thác về đất liền. Theo ông Viễn, định hướng đến năm 2020, GDP thủy sản chiếm 80% GDP của tỉnh. Với định hướng này, tỉnh đang nỗ lực mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực hỗ trợ cho nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.

Mặc dù chỉ 32km bờ biển, tiềm năng không nhiều bằng các địa phương ven biển khác, nhưng Tiền Giang tận dụng lợi thế gần TP Hồ Chí Minh- trung tâm tiêu thụ hàng hóa lớn của cả nước để phát triển nghề biển. Ông Trịnh Công Minh, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Tiền Giang, nói: "Diện tích nuôi tôm sú khoảng 4.000ha, trong đó 2.000ha nuôi thâm canh phát triển khá tốt; diện tích nghêu ở vùng Gò Công khoảng 2.000ha là thế mạnh 10 năm qua của tỉnh. Ngoài ra, khai thác xa bờ của tỉnh phát triển khá mạnh trên khu vực biển Đông, biển Tây với đội tàu 1.360 chiếc, công suất 282.000 CV, sản lượng khai thác hằng năm 80.000 tấn- trong đó đánh bắt xa bờ chiếm 75%. Dịch vụ hậu cần nghề cá cũng tương đối phát triển với 2 cảng cá Vàm Láng và Mỹ Tho". Tỉnh đã vạch kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược biển đến năm 2020, như: thành lập Ban Chỉ đạo Biển Đông - Hải đảo và khu vực ven biển tỉnh Tiền Giang, qui hoạch tam giác Gò Công Đông - Thị xã Gò Công - cửa Soài Rạp thành Khu kinh tế - Đô thị - Cảng biển hiện đại vào năm 2020. Trong đó Cảng biển Soài Rạp là cảng chuyên xuất khẩu lúa gạo, nông thủy sản, thức ăn gia súc, dầu khí quan trọng ven biển Nam bộ trong tương lai...

Theo ngành nông nghiệp các địa phương ven biển ĐBSCL, lợi thế NTTS, chế biến thủy sản và khai thác xa bờ của vùng lớn và có khả năng phát triển mạnh thời gian tới, nhưng hiện hạ tầng cơ sở phục vụ cho NTTS còn rất thiếu, nhất là hạ tầng cơ sở cho vùng nuôi. Chính sách hỗ trợ cho ngư dân chưa kịp thời, trong khi vốn đầu tư từ ngân sách cho ngành lại hạn chế.

đã thông qua Nghị quyết số 09-NQ/TW (ngày 9-2-2007) về "Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020" với mục tiêu tổng quát đến năm 2020, phấn đấu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, đảm bảo vững chắc chủ quyền quốc gia trên biển, đảo. Mục tiêu cụ thể, phấn đấu đến năm 2020, kinh tế biển và ven biển đóng góp khoảng 53-55% tổng GDP của cả nước...

Bài 2: Nhiều rủi ro trong phát triển